

DANH SÁCH**Thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi,
thôn đặc biệt khó khăn giai đoạn 2026 - 2030***(Kèm Quyết định số 803/QĐ-BDTT ngày 20 tháng 9 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo)***20. TỈNH TÂY NINH**

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN		Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
				Dân tộc thiểu số	Miền núi	
	Tổng cộng		17	17	0	0
1	Bình Minh		1	1	0	0
		1	Khu phố Thạnh Đông	x		
2	Hòa Hội		1	1	0	0
		1	Ấp Hiệp Phước	x		
3	Ninh Điền		1	1	0	0
		1	Ấp Bến Cừ	x		
4	Phước Vinh		1	1	0	0
		1	Ấp Hòa Đông A	x		
5	Tân Đông		3	3	0	0
		1	Ấp Kà Ót	x		
		2	Ấp Tầm Phô	x		
		3	Ấp Suối Dầm	x		
6	Tân Hòa		1	1	0	0
		1	Ấp Con Trăn	x		
7	Tân Hội		1	1	0	0
		1	Ấp Hội Thanh	x		
8	Tân Lập		1	1	0	0
		1	Ấp Tân Khai	x		
9	Tân Phú		3	3	0	0
		1	Ấp Tân Châu	x		
		2	Ấp Tân Trung A	x		
		3	Ấp Tân Trung B	x		
10	Tân Thành		2	2	0	0
		1	Ấp Tân Đông	x		
		2	Ấp Chăm	x		
11	Thạnh Bình		2	2	0	0
		1	Ấp Xóm Tháp	x		
		2	Ấp Thạnh Thọ	x		